

UBND TỈNH KON TUM
BAN CHỈ ĐẠO
PHÒNG CHỐNG DỊCH
COVID-19 TỈNH KON TUM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /CV-BCĐ

Kon Tum, ngày tháng 11 năm 2021

V/v cập nhật cấp độ dịch
và hướng dẫn cách ly y tế theo
Công văn số 5605/CV-BCĐ
(đến 10h00 ngày 06/11/2021)

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân, BCĐ PCD COVID-19 các huyện, thành phố;
- Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế.

Căn cứ Công văn số 3930/UBND-KGVX ngày 01/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc hướng dẫn tạm thời cách ly, xét nghiệm, di chuyển đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh; Công văn số 5605/CV-BCĐ ngày 02/11/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh về việc cập nhật cấp độ dịch và hướng dẫn cách ly y tế, xét nghiệm SARS-CoV-2 cho người đến/về địa bàn tỉnh.

Căn cứ công bố cấp độ dịch và tình hình diễn biến dịch bệnh tại các tỉnh, thành phố; thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo phòng chống dịch (BCĐ PCD) COVID-19 tỉnh cập nhật cấp độ dịch và hướng dẫn cách ly y tế theo Công văn số 5605/CV-BCĐ, như sau:

1. Yêu cầu chung đối với người đến/về địa bàn tỉnh (thực hiện theo Công văn số 3930/UBND-KGVX)

2. Về áp dụng biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 cho người đến/về từ các địa bàn có cấp độ dịch khác nhau (khu vực nguy cơ được áp dụng theo quy mô xã. Nhưng, nếu quy mô huyện được đánh giá cấp độ 3, 4 thì áp dụng biện pháp phòng chống dịch theo cấp độ 3, 4 cho toàn huyện/quận/thành phố trực thuộc tỉnh; nếu quy mô tỉnh được đánh giá cấp độ 3, 4 thì áp dụng biện pháp phòng chống dịch theo cấp độ 3, 4 cho toàn tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương).

2.1. Đối với người đến/về địa bàn tỉnh từ các khu vực nguy cơ rất cao (đỏ), nguy cơ cao (cam) và khu vực phong tỏa¹ (hoặc quy mô thôn có khu vực phong tỏa):

a) Người đã tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19, liều cuối cùng đã được tiêm ít nhất 14 ngày và không quá 12 tháng tính đến thời điểm đến/về địa

¹ Khu vực phong tỏa: Chỉ áp dụng khi có địa chỉ rõ ràng như chung cư; khách sạn; bệnh viện; khu vực có giới hạn rõ ràng của khu phố, đường phố...

phương (thẻ xanh trên Sổ Sức khỏe điện tử/PC-COVID hoặc Giấy chứng nhận tiêm đủ liều vắc xin của cơ quan có thẩm quyền cấp): Thực hiện cách ly y tế tập trung 07 ngày (kể từ ngày đến/về tỉnh), tiếp tục tự theo dõi sức khỏe tại nhà/nơi lưu trú (gọi chung là tại nhà) 07 ngày, sau đó tự theo dõi sức khỏe 14 ngày.

- Đối tượng này sau khi thực hiện cách ly y tế tập trung 07 ngày, được thực hiện tự theo dõi sức khỏe tại nhà nếu có đầy đủ các điều kiện, cam kết, xác nhận theo các Phụ lục I, II, III, IV, V Công văn số 5053/CV-BCĐ ngày 11/10/2021 và Công văn số 5214/CV-BCĐ ngày 18/10/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh²: Thực hiện cách ly tập trung 07 ngày, tiếp tục tự theo dõi sức khỏe tại nhà 07 ngày, sau đó tự theo dõi sức khỏe 14 ngày; lấy mẫu xét nghiệm RT-PCR ngày thứ 1, 5, 14, 17, 21, 28 (ngày thứ 1 được tính từ ngày bắt đầu cách ly tập trung; lấy thêm mẫu xét nghiệm ngày thứ 9 nếu là công dân từ phía Nam về).

- Nếu không có đầy đủ các điều kiện, cam kết, xác nhận theo các Phụ lục I, II, III, IV, V Công văn số 5053/CV-BCĐ ngày 11/10/2021 và Công văn số 5214/CV-BCĐ ngày 18/10/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh: Thực hiện cách ly tập trung 14 ngày, tiếp tục tự theo dõi sức khỏe tại nhà sau cách ly tập trung* 14 ngày, sau đó tự theo dõi sức khỏe 14 ngày; lấy mẫu xét nghiệm RT-PCR ngày thứ 1, 5, 14, 17, 21, 28 (ngày thứ 1 được tính từ ngày bắt đầu cách ly tập trung; lấy thêm mẫu xét nghiệm ngày thứ 9 nếu là công dân từ phía Nam về).

* Tự theo dõi sức khỏe tại nhà sau cách ly tập trung: Được thực hiện theo Hướng dẫn số 1826/HD-BCĐ ngày 06/5/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh³.

b) Người chưa tiêm đủ liều hoặc đã tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19, liều cuối cùng chưa qua 14 ngày: Thực hiện cách ly tập trung 14 ngày (kể từ ngày đến/về tỉnh), sau đó tiếp tục tự theo dõi sức khỏe tại nhà sau cách ly tập trung 14 ngày và tiếp tục tự theo dõi sức khỏe 14 ngày; lấy mẫu xét nghiệm RT-PCR ngày thứ 1, 5, 14, 17, 21, 28 (ngày thứ 1 được tính từ ngày bắt đầu cách ly tập trung; lấy thêm mẫu xét nghiệm ngày thứ 9 nếu là công dân từ phía Nam về).

2.2. Đối với người đến/về địa bàn tỉnh từ các khu vực nguy cơ trung bình (Cấp độ 2 - Vàng), nguy cơ thấp (Cấp độ 1 - Xanh): Thực hiện tự theo dõi sức khỏe; bắt buộc khai báo y tế ngay khi về nơi cư trú/lưu trú với chính quyền địa phương và Trạm Y tế nơi cư trú/lưu trú; **khuyến khích tự thực hiện test nhanh kháng nguyên SARS-CoV-2 hoặc xét nghiệm RT-PCR trước khi về nhà hoặc ngay khi về nhà và trong quá trình tự theo dõi sức khỏe.**

2.3. Đối với các trường hợp mắc COVID-19 xuất viện hoặc hoàn thành điều trị tại nhà đến/về địa bàn tỉnh: Thực hiện theo Hướng dẫn số 3835/HD-BCĐ ngày 16/8/2021 của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh⁴.

² Công văn số 5053/CV-BCĐ ngày 11/10/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh về việc áp dụng biện pháp phòng chống dịch đối với người về từ vùng dịch; Công văn số 5214/CV-BCĐ ngày 18/10/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh về việc hướng dẫn một số nội dung thực hiện Công văn số 5053/CV-BCĐ.

³ Hướng dẫn số 1826/HD-BCĐ ngày 06/5/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh về việc tăng cường kiểm soát chặt chẽ bản giao, quản lý sau khi hoàn thành cách ly tập trung.

2.4. Trường hợp trẻ em dưới 16 tuổi thuộc diện cách ly: Thực hiện theo Hướng dẫn số 4298/HD-BCĐ ngày 08/9/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh⁵.

2.5. Trường hợp đang thực hiện cách ly y tế trên địa bàn tỉnh nhưng có nhu cầu rời khỏi địa bàn tỉnh khi chưa hoàn thành thời gian cách ly: Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 cấp huyện xem xét quyết định kết thúc cách ly và đảm bảo phòng, chống dịch an toàn tuyệt đối để rời địa bàn tỉnh (đối với cơ sở cách ly tập trung của cấp tỉnh: Cơ quan, đơn vị chủ quản cơ sở cách ly xem xét quyết định kết thúc cách ly và đảm bảo phòng, chống dịch an toàn tuyệt đối để rời địa bàn tỉnh).

2.6. Trường hợp đến/về địa bàn tỉnh từ các địa phương chưa công bố cập nhật cấp độ dịch theo Nghị quyết số 128/NQ-CP của Chính phủ và Quyết định số 4800/QĐ-BYT của Bộ Y tế: Áp dụng biện pháp phòng, chống dịch như điểm 2.1 khoản 2 Mục I Công văn này.

2.7. Đối với các đoàn công tác vào địa bàn tỉnh (thực hiện theo Công văn số 3930/UBND-KGVX).

2.8. Một số trường hợp khác:

- Người đến/ về địa bàn tỉnh có yếu tố dịch tễ + có triệu chứng COVID-19 (sốt, ho, đau họng, khó thở, mệt mỏi, ớn lạnh, giảm hoặc mất vị giác, khứu giác...) được cách ly tại các cơ sở y tế; xét nghiệm theo chỉ định của Bác sỹ.

- Người nhà, người bệnh đến/về địa bàn tỉnh có đến/ở tại các khoa, phòng có ca COVID-19 khi chưa được kiểm soát của các cơ sở khám chữa bệnh hoặc có liên quan trực tiếp thì áp dụng theo điểm 2.1 khoản 2 Mục I Công văn này (nếu người bệnh đang tiếp tục quá trình điều trị sau ra viện thì cách ly tại cơ sở y tế; nếu cơ sở khám chữa bệnh có phong tỏa thì áp dụng theo khu vực phong tỏa).

- Người nhà, người bệnh đến/về địa bàn tỉnh có đến/ở tại các khoa, phòng khác của cơ sở khám chữa bệnh có khoa, phòng có ca COVID-19 chưa được kiểm soát thì áp dụng biện pháp cách ly tại nhà (nếu người bệnh đang tiếp tục quá trình điều trị sau ra viện thì cách ly tại cơ sở y tế).

- Người không có tiếp xúc gần với ca COVID-19 mà chỉ liên quan tại các sự kiện tập trung đông người có ca COVID-19 thì áp dụng biện pháp khai báo y tế bắt buộc và tự theo dõi sức khỏe.

3. Cập nhật các khu vực nguy cơ, khu vực phong tỏa và các địa phương nâng cấp đáp ứng phòng chống dịch (kèm Phụ lục): Các địa phương thay đổi cấp độ dịch hoặc nâng cấp đáp ứng được áp dụng các biện pháp phòng chống dịch theo thời điểm được thông báo (cắt ngang), các trường hợp trước thời điểm thông báo thì giữ nguyên biện pháp cách ly y tế/tự theo dõi sức khỏe

⁴ Hướng dẫn số 3835/HD-BCĐ ngày 16/8/2021 của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh về việc hướng dẫn bàn giao, vận chuyển, quản lý ca COVID-19 xuất viện.

⁵ Hướng dẫn số 4298/HD-BCĐ ngày 08/9/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh về việc hướng dẫn cách ly phòng chống dịch COVID-19 đối với trẻ em.

tại nhà/tự theo dõi sức khỏe/khai báo y tế bắt buộc theo quy định (thời điểm thông báo ở trích yếu văn bản).

Ban Chỉ đạo đề nghị Ủy ban nhân dân và BCĐ PCD COVID-19 cấp huyện⁶; các đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Trưởng BCĐ PCD COVID-19 tỉnh Kon Tum;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh Kon Tum;
- Công an tỉnh;
- Sở Giao thông vận tải;
- Lãnh đạo Sở Y tế;
- Lưu: VT, NVYD.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Võ Văn Thanh**

⁶ Ủy ban nhân dân và BCĐ PCD COVID-19 cấp huyện chịu trách nhiệm gửi cập nhật cách ly y tế đến các Tổ cộng đồng.

CẬP NHẬT: 10 h 00 , ngày 06 / 11 / 2021

Phụ lục

**CÁC KHU VỰC NGUY CƠ, KHU VỰC PHÒNG TỎA
VÀ CÁC ĐỊA PHƯƠNG NÂNG CẤP ĐÁP ỨNG PHÒNG CHỐNG DỊCH COVID-19**
(Kèm theo Công văn số/CV-BCĐ ngày /11/2021 của BCĐ PCD COVID-19 tỉnh Kon Tum)

Lưu ý:

- (CLTT): Được ghi ở địa phương nào thì toàn bộ địa phương đó được nâng cấp đáp ứng cách ly theo cấp độ 3.
- (CLTN): Được ghi ở địa phương nào thì toàn bộ địa phương đó được nâng cấp đáp ứng áp dụng biện pháp cách ly tại nhà (trừ khu vực phong tỏa, địa bàn được đánh giá cấp độ 3, cấp độ 4).

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	(trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	XÃ (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
01	TP HỒ CHÍ MINH (CLTT)	Bình Chánh	Vĩnh Lộc B					
		Hóc Môn	Hóc Môn					
		Nhà Bè	Hiệp Phước					
		Phú Nhuận	Phường 4					
02	ĐỒNG NAI (CLTT)	Biên Hoà	Tam Hoà					
		Trảng Bom	Trảng Bom					
		Vĩnh Cửu	Trị An, Vĩnh Tân, Hiếu Liêm					
		Cẩm Mỹ	Xuân Đường					
		Long Thành	Lộc An, Bình An,					
		Nhon Trạch	Hiệp Phước					
		Tân Phú	Phú Lâm, Phú Trung					
			Toàn tỉnh An Giang					
03	AN GIANG (CLTT)	Phú Tân	Phú Bình	Hoà Lạc, Long Hoà				
		Tân Châu	Long Sơn					

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	(trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	XÃ (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
		Chợ Mới	Toàn huyện Chợ Mới, Tân Mỹ, An Trung, Long Điền B, Mỹ Lương, Long Kiến						
		Tịnh Biên	Văn Giáo, Nhà Bàng						
		Long Xuyên	Toàn thành phố Long Xuyên, Mỹ Thạnh						
		Châu Đốc	Toàn thành phố Châu Đốc, Vĩnh Ngươn						
		An Phú	Vĩnh Hội Đông						
		Tri Tôn	Toàn huyện Tri Tôn, Tri Tôn, Châu Lăng						
04	LONG AN (CLTT)	Thủ Thừa	Tân Long						
		Cần Giuộc	Long Hậu						
05	ĐÔNG THÁP (CLTT)	Cao Lãnh	Mỹ Tho, Phương Trà						
		Châu Thành		Cái Tàu Hạ, An Phú Thuận					
		Tam Nông	Tràm Chim, Tân Công Sính						
06	BÌNH PHƯỚC	Huyện Chợ Thành			Minh Hưng		21/6/2021		
		Hớn Quản	Đồng Nơ		Đồng Nơ	Áp 3	23/10/2021		
		Đồng Phú			Thị trấn Tân Phú		13/9/2021		

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	(trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	XÃ (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
			Đồng Tâm		Đồng Tâm	Áp 3	22/10/2021	
		Lộc Ninh			Lộc Thiện	Áp Măng Cai	13/9/2021	
		Bù Đăng			Lộc Thành	Toàn Lộc Thành	13/9/2021	
		Phước Long	Long Giang		Đồng Nai	Toàn Đồng Nai	07/9/2021	
07	TRÀ VINH (CLTT)	Cầu Kè	Thông Hoà					
		Châu Thành	Nguyệt Hoá	Song Lộc				
		Cầu Ngang	Mỹ Hoà, Hiệp Hoà					
		Duyên Hải	Ngũ Lạc	Long Vĩnh, Long Khánh				
		Trà Cú		Đại An				
08	BÌNH DƯƠNG (CLTT)	Dĩ An	Dĩ An, Tân Đông Hiệp, Bình An, Bình Thắng, An Bình					
		Bến Cát	Mỹ Đức, An Điền, An Tây, Thới Hoà, Hoà Lợi, Tân Định, Phú An					
		Bắc Tân Uyên	Bình Mỹ, Tân Bình, Đất Cuốc					
		Dầu Tiếng	Long Hoà					
09	VĨNH LONG (CLTT)	Vĩnh Long	Phường 1, Phường 2, Phường 3, Phường 4, Phường 5, Phường 8, Phường 9					

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	(trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	XÃ (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
		Long Hồ	Long Phước, Phước Hậu, Tân Thạnh, Thanh Đức						
		Mang Thít	Hoà Tịnh						
10	TÂY NINH (CLTT)	Tây Ninh	Tân Bình						
11	TIỀN GIANG (CLTT)	Mỹ Tho	Phường 2, Phường 3, Phường 6, Phường 8, Trung An, Tân Mỹ Chánh						
		Châu Thành	Vĩnh Kim	Bình Đức					
		Cái Bè	Hoà Hưng	Thiện Trí					
12	BÀ RỊA- VŨNG TÀU (CLTT)								
13	BẾN TRE (CLTT)	Ba Tri	An Hiệp; An Ngãi Trung						
		Bình Đại	Đại Hoà Lộc, Thạnh Trị, Vang Quới Đông	Bình Thới, Bình Đại, Bình Thắng, Định Trung					
		Châu Thành	Tường Đa, An Khánh, Vang Quới Đông	Thành Triệu					
		Chợ Lách	Vĩnh Hoà, Vĩnh Thành	Long Thới					
		Mỏ Cày Nam	An Định, An Thạnh						
		Thành phố Bến	Phường 8						

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	(trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	XÃ (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
		Tre							
14	SÓC TRĂNG (CLTT)	Kê Sách	An Lạc Tây, Thới An Hội, Nhơn Mỹ						
		Mỹ Tú	Mỹ Hương						
		Trần Đề	Tài Văn, Thạnh Thới An, Lịch Hội Thượng, Trần Đề						
		Vĩnh Châu	Khánh Hoà						
		Châu Thành	Châu Thành						
15	CÀ MAU (CLTT)	Phú Tân	Tân Hải, Rach Chèo	Việt Thắng					
		Phú Bình	Tân Lộc Đông						
		Cà Mau	Phường 6, Phường 7, An Xuyên, Hoà Tân, Lý Văn Lâm, Tân Thành						
		Cái Nước	Phú Hưng, Trần Thới	Đông Thới					
		Đầm Dơi	Đầm Dơi, Tân Đức, Tạ An Khương	Tạ An Khương Đông, Tân Duyệt					
		Thới Bình	Tân Lộc Đông, Hồ Thị Kỷ						
		Trần Văn Thời	Khánh Bình Tây, Lợi An, Khánh Hưng, Khánh Bình, Khánh Bình Đông						
		U Minh	Khánh Thuận	Khánh Hội					

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trung ương)	(trung ương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	XÃ (trung ương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
16	KIÊN GIANG (CLTT)								
17	HẬU GIANG (CLTT)	Phụng Hiệp	Búng Tàu, Bình Thành	Long Thạnh					
		Huyện Châu Thành A		Cái Tắc, Gạch Gôi, Tân Phú Thạnh					
		Vị Thủy	Vĩnh Trung	Vị Bình, Vị Thanh					
18	CẦN THƠ (CLTT)	Ninh Kiều	Cái Khế, An Cư						
		Bình Thủy	Trà An						
		Ô Môn	Phước Thới, Trường Lạc						
		Thốt Nốt	Thới Thuận, Thuận An, Trung Kiên, Tân Hưng						
		Cờ Đỏ	Thới Xuân						
19	BẠC LIÊU (CLTT)			Toàn tỉnh Bạc Liêu					
		Bạc Liêu		Toàn thành phố Bạc Liêu, Phường 2, Vĩnh Trạch Đông					
		Hồng Dân	Toàn huyện Hồng Dân, Ninh Quới						
		Phước Long	Toàn huyện Phước Long	Phước Long, Vĩnh Thạnh					
		Giá Rai	Phong Thạnh, Phong Thạnh A,	Toàn thị xã Giá Rai, Phường 1, Phong Thạnh					

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trung ương)	(trung ương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	XÃ (trung ương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
				Đông, Láng Tròn, Phong Tân					
		Đông Hải	Toàn huyện Đông Hải	Gành Hào, Điền Đông					
20	HÀ NỘI	Huyện Quốc Oai			Đông Xuân	Thôn Đồng Ràng	12/10/2021		
			Thị trấn Quốc Oai		Thị trấn Quốc Oai	UBND huyện Quốc Oai	24/10/2021		
					Sài Sơn	Xóm Tây, xóm Tân Hòa, Xóm 1	24/10/2021		
					Thạch Thán	Xóm 11	24/10/2021		
		Quận Bắc Từ Liêm			Phường Minh Khai	Phố Văn Trì 3	30/9/2021		
		Quận Nam Từ Liêm			Phường Mỹ Đình	Đường Lê Đức Thọ	31/10/2021		
		Quận Thanh Trì			Liên Ninh		12/10/2021		
		Quận Hà Đông			Phường Phú La	Xưởng nhôm kính 24 ngõ ga Ba La	12/10/2021		
		Quận Ba Đình			Phường Ngọc Hà	Đường Hoàng Hoa Thám	19/9/2021		
		Huyện Gia Lâm			Kiều Kỵ		24/9/2021		
				Ninh Hiệp					
		Quận Hoàn Kiếm			Phường Hàng Trống	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức	15/9/2021		
		Quận Đống Đa			Phường Quốc Tử Giám	Hiệu thuốc Anh Thư tại số 9 phố Thông Phong.	22/10/2021		
					Phường Giáp Bát	Ngõ 67 Giáp Bát	22/10/2021		
					Ô Chợ Dừa	36A Trần Quang Diệu	23/10/2021		
Huyện Mê Linh	Xã Tiến Thắng				23/10/2021				

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đưng)	(trương đưng)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	XÃ (trương đưng)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
		Quận Hoàng Mai			Lĩnh Nam	Phố Nam Dư	31/10/2021		
21	HƯNG YÊN								
22	HẢI PHÒNG								
23	BẮC GIANG	Việt Yên	Thượng Lan		Thượng Lan	Thôn Hạ	26/10/2021		
					Quang Châu	KCN Quang Châu	26/10/2021		
		Lạng Giang			Tân Đình	Thôn Tân Văn 1	21/10/2021		
24	BẮC NINH	Yên Phong							
		Quê Võ	Bằng An, Phương Liễu, Yên Gia, Mộ Đạo						
		Tiên Du			Hoàn Sơn	Thôn Đông	10/10/2021		
		Từ Sơn			Đông Nguyên	Khu phố Nguyễn Giáo	11/10/2021		
		Bắc Ninh	Văn Dương, Vạn An						
						Phong Khê	Khu Dương Ổ	11/10/2021	
						Võ Cường	Đường Lê Thái Tô; Chung cư Cường Thịnh; Khu Hoà Đình	11/10/2021	
		Lương Tài			Quảng Phú	Lĩnh Mai	20/10/2021		
Gia Bình	Giang Sơn								
25	LẠNG SƠN								
26	HÀ NAM								
27	VĨNH PHÚC	Bình Xuyên			Thanh Lãng	Tổ dân phố Thống Nhất	17/10/2021		
		Sông Lô			Lãng Công	Thôn Thành Công	17/10/2021		
28	THÁI BÌNH								
29	NAM ĐỊNH	Nam Định	Nguyễn Du, Lộc						

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trung ương)	(trung ương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	XÃ (trung ương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
			Hạ,						
		Ý Yên	Yên Trị	Yên Hồng					
					Nam Phong	Xóm Nam Hùng 1	28/10/2021		
					Thị trấn Lâm	Tổ dân phố 1	17/10/2021		
30	BẮC KẠN								
31	LÀO CAI								
32	YÊN BÁI								
33	ĐIỆN BIÊN	Điện Biên	Xã Mường Nhà	Xã Na Tông					
34	HOÀ BÌNH								
35	TUYÊN QUANG								
36	PHÚ THỌ	Việt Trì	Vân Cọ, Thụy Vân, Thọ Sơn	Chu Hoá					
		Lâm Thao			Lâm Thao	Trung tâm Y tế huyện Lâm Thao	14/10/2021		
		Thanh Sơn	Sơn Hùng	Thanh Sơn, Thục Luyện					
37	LAI CHÂU	Huyện Tam Đường			Xã Bản Giang	Bản Cốc Pa, Tân Phù Nhiêu, Nà Cơ	05/11/2021		
38	SƠN LA	Thành phố Sơn La			Chiềng Cơi	Bệnh viện Đa khoa Cuộc sống	20/10/2021		
39	HÀ GIANG	Hà Giang	Trần Phú, Ngọc Đường	Ngọc Hà, Minh Khai, Nguyễn Trãi, Quang Trung, Phương Thiện	Ngọc Hà	Tổ 7, 8, 9	26/10/2021		
		Huyện Quản Bạ			Quyết Tiến	Thôn Khâu Làn	26/10/2021		
		Bắc Quang	Vĩnh Tuy						

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	(trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	XÃ (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
		Huyện Vị Xuyên		Thuận Hoà	Thuận Hoà	Thôn Minh Tiến	26/10/2021	
		Yên Minh	Ngọc Long, Sủng Thái					
40	THÁI NGUYÊN							
41	CAO BẰNG							
42	QUẢNG NINH	Đông Triều	Hồng Thái Tây					
43	NINH BÌNH							
44	HẢI DƯƠNG	Huyện Ninh Giang			Ninh Hải	Thôn Bồng Lai	29/10/2021	
45	ĐÀ NẴNG	Quận Hải Châu			Nam Dương	201 Hoàng Diệu	28/10/2021	
					Hải Châu 1	K166 Hùng Vương	21/10/2021	
		Cẩm Lệ			Hoà An	Từ số nhà 57 đến đến số nhà 74 Ngô Tử Hạ với 2 hộ và 7 nhân khẩu	30/10/2021	
		Thanh Khê			Vĩnh Trung	325/25/5 Hùng Vương	03/11/2021	
		Ngũ Hành Sơn			Hoà Quý	Lô 38 khu Nam Hoà Xuân, Hoà Quý	03/11/2021	
		Quận Sơn Trà			Phường An Hải Bắc	Chốt từ số 181B đến số 213B, đường Nguyễn Công Trứ, phường An Hải Bắc; Chốt từ số nhà 75 đến số nhà 87, đường Nguyễn Thị Định, phường An Hải Bắc; Từ 95 đến 107 Nguyễn Trung Trực	05/11/2021	
46	THỪA THIÊN HUẾ	Thành phố Huế	Hải Dương, Phú Thanh					

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	(trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	XÃ (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
					Xã Hương Phong	Thôn Vân Quạt Đông		
		Quảng Điền	Quảng Thành	Quảng Vinh	Quảng Vinh	Thôn Phở Lại; Thôn Cổ Tháp	30/10/2021	
		Nam Đông	Hương Hữu					
		Phú Lộc	Lăng Cô					
					Vinh Hiền	Thôn Hiền An 1; Thôn Đông Dương	12/9/2021	
					Lộc Trì	Thôn Đông Lưu	12/9/2021	
		Hương Trà			Hương Chũ	Tổ dân phố Phụ Ổ 2	24/9/2021	
		Phú Vang	Phú Diên					
		Phong Điền	Điền Lộc					
		A Lưới	Hồng Kim					
47	PHÚ YÊN							
48	KHÁNH HOÀ							
49	QUẢNG NGÃI	Thành phố Quảng Ngãi (CLTN)	Nghĩa Phú, Nghĩa Đông					
		Mộ Đức (CLTN)	Đức Thạnh					
50	NGHỆ AN	Thành phố Vinh (CLTN)	Trung Đô	Hưng Lộc				
					Nghi Phú	Bệnh viện Hữu nghị đa khoa Nghệ An	05/11/2021	
		Quỳnh Lưu (CLTN)	Quỳnh Tân	Quỳnh Bảng, Quỳnh Diễn				
		Nghi Lộc (CLTN)	Nghi Thạch, Nghi Trung					
		Hưng Nguyên (CLTN)		Châu Nhân				

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	(trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	XÃ (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
51	BÌNH ĐỊNH	Quy Nhơn (CLTN)	Lê Lợi						
		Phù Cát (CLTN)	Cát Minh, Cát Tài						
		Tuy Phước (CLTN)	Phước Hiệp	Phước Thắng					
		Hoài Nhơn (CLTN)	Hoài Hảo						
52	THANH HOÁ	Bim Sơn	Ngọc Trạo, Bắc Sơn,	Quang Trung, Phú Sơn, Ba Đình					
					Xã Quang Trung	Thôn 3, 5, 6	14/10/2021		
					Phường Bắc Sơn	Nhà máy ô tô VEAM	15/10/2021		
		Thanh Hoá			Lam Sơn	Phố Đinh Lễ	15/10/2021		
		Triệu Sơn			Triệu Sơn	Khu phố 1	20/10/2021		
		Thọ Xuân			Xuân Lai		23/10/2021		
					Thuận Minh		23/10/2021		
					Phú Xuân		23/10/2021		
					Xuân Minh		23/10/2021		
		Sầm Sơn			Quảng Cư	Cụm dân cư phố Minh Các	20/10/2021		
			Trung Sơn	Phố Quang Giáp	20/10/2021				
53	HÀ TĨNH								
54	NINH THUẬN	Phan Rang – Tháp Chàm (CLTN)	Phủ Hà						
55	BÌNH THUẬN	Phan Thiết	Hưng Long, Phú Tài, Đức Thắng, Phú Thủy,	Lạc Đạo, Phú Hải, Thanh Hải,					
					Phú Tài	Khu phố 4, 5, 6	10/6/2021		

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đưong)	(trương đưong)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	XÃ (trương đưong)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
					Bình Hưng	Khu phố 5	04/10/2021	
					Phú Trinh	Toàn phường Phú Trinh	04/10/2021	
					Đức Thắng	Khu phố 2	04/10/2021	
					Đức Long	Khu phố 4	04/10/2021	
					Xã Tiến Lợi	Thôn Tiến Hưng	04/10/2021	
					Hưng Long	Khu phố 1, 6	04/10/2021	
		Tuy Phong	Vĩnh Tân, Vĩnh Hảo	Phước Thê				
					Xã Phước Thê	Thôn 1	03/9/2021	
		Bắc Bình	Phan Hoà, Phan Tiến					
		Hàm Thuận Bắc	Thuận Minh, Ma Lâm	Thuận Hoà, Hàm Trí, Hàm Chính, Hàm Đức				
		Hàm Thuận Nam	Hàm Mỹ, Thuận Nam	Hàm Thạnh, Mương Mán, Hàm Kiệm				
		Hàm Tân	Sông Phan					
		Đức Linh	Trà Tân, Đức Hạnh	Đức Tài				
		Tánh Linh	Nghị Đức					
56	QUẢNG NAM	Nam Giang (CLTN)		Cà Dy				
		Nam Trà My (CLTN)		Trà Mai, Trà Don				
		Phước Sơn (CLTN)	Phước Đức	Phước Chánh, Phước Công, Phước Lộc				

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	(trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	XÃ (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
		Núi Thành (CLTN)	Tam Mỹ Đông						
57	QUẢNG BÌNH	Minh Hoá (CLTN)	Quy Đạt						
58	QUẢNG TRỊ								
59	LÂM ĐỒNG	Thành phố Đà Lạt			Phường 5 (CLTN)	TDP Vạn Thành; Vạn Thành 1	09/10/2021		
					Phường 8 (CLTN)	Đường Nguyễn Công Trứ và đường Bùi Thị Xuân (từ Ngã 5 đại học đến chợ Bùi Thị Xuân)	26/10/2021		
		Huyện Đức Trọng			Thị trấn Liên Nghĩa (CLTN)	Tổ 8, 13	11/10/2021		
					Xã Phú Hội (CLTN)	Thôn P'ré	11/10/2021		
					Xã Đa Ròn (CLTN)	Đọc đường trục Suối Thông B2			
60	ĐẮK LẮK		Toàn tỉnh Đắk Lắk						
		Buôn Ma Thuột	Thành Nhất, Thành Công, Tự An, Hoà Thắng, Cư Ebur, Ea Tu Tân Hoà, Tân An, Thắng Lợi	Toàn thành phố Buôn Ma Thuột, Tân Lập, Tân Lợi, Tân Tiến, Ea Tam, Hoà Thuận					
		Buôn Hồ	An Lạc,	Toàn thị xã Buôn Hồ, Đạt Hiếu, Thống Nhất, Bình Tân					
		Ea H'Leo (CLTN)		Ea H'Leo					
		Buôn Đôn	Ea Nuôi						

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	(trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	XÃ (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
		(CLTN)						
		Cư M'Gar	Ea Kpam	Ea D'Rong, Cư Suê				
		Krông Búk	Cư Pong					
		Ea Kar (CLTN)	Cư Bông	Cư Jang				
		Krông Pắc (CLTN)	Ea KNuec					
		Krông A Na	Toàn huyện Krông A Na	Buôn Tráp, Bình Hòa				
		Huyện Lắk (CLTN)	Đắk Liêng	Liên Sơn, Buôn Tría				
		Cư Kuin	Toàn huyện Cư Kuin, Ea Ktur	Ea Tiêu, Ea BHók				
61	ĐẮK NÔNG	Krông Nô	Nâm N'Đir	Tân Thành, Buôn Choah				
		Đắk Song	Thuận Hà					
		Đắk R'Lấp	Nghĩa Thắng					
		Gia Nghĩa	Nghĩa Tân, Nghĩa Trung	Nghĩa Đức, Nghĩa Thành				
		Đắk Glong		Đắk R'Măng				
		Cư Jut	Nam Dong					
		Đắk Mĩl	Đức Mạnh	Đắk R'La				
62	GIA LAI	Chư Sê	Ia Blang					
		Thành phố Pleiku			Tây Sơn (CLTN)	Văn phòng UBND tỉnh Gia Lai	26/10/2021	
			IaKring			IaKring	Đường Đông Đa; Đường Lê Thánh Tôn	26/10/2021

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trung ương)	(trung ương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	XÃ (trung ương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
			Yên Đỗ		Yên Đỗ	Đường Lý Thái Tổ; Hẻm 67 Phùng Khắc Khoan, Làng 50	30/10/2021	
					Yên Thế (CLTN)	Đường Trường Sơn	30/10/2021	
					Trà Bá (CLTN)	Hẻm 318 đường Trường Chinh	30/10/2021	
					Hoa Lư (CLTN)	Làng Óp	05/11/2021	
		Huyện Đắk Đoa			Xã Ia Bông (CLTN)		19/10/2021	
		Huyện Phú Thiện	Xã Ia Piar		Xã Ia Piar	Làng Plei Kmek	30/10/2021	
		Huyện Kbang			Thị trấn Kbang (CLTN)	Tổ 10	30/10/2021	